

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 22 tháng 12 năm 2021 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”, giữa các bên:

- Người khởi kiện: Chị Bùi Thị Thúy H, năm sinh 1993.

Địa chỉ nơi cư trú: Tổ dân phố P, thị trấn S, huyện S, tỉnh Lào Cai.

Nơi làm việc: Trường M thị trấn S, huyện S, tỉnh Lào Cai.

- Người bị kiện: Anh Vương Đức H, năm sinh 1990.

Địa chỉ nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Nơi làm việc: Trường P xã S, huyện S, tỉnh Lào Cai.

Căn cứ vào các điều 32, 33 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và nội dung thoả thuận, thống nhất của các bên được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 22 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ với Nhà nước hoặc cơ quan, tổ chức, cá nhân khác.

Đã hết thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án nhận được biên bản ghi nhận kết quả hoà giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào thay đổi ý kiến về kết quả hòa giải thành đã được ghi tại biên bản. Các bên có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị Thúy H và anh Vương Đức H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các bên cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị Thúy H và anh Vương Đức H nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con khi ly hôn: Chị Bùi Thị Thúy H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Vương Bảo H, sinh ngày 09/12/2020 cho đến khi cháu H đủ 18 tuổi. Anh Vương Đức H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Vương Bảo H là 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng/một tháng kể từ tháng 01 năm 2022 cho đến khi cháu H đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành án xong

khoản tiền nêu trên, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về chi phí hòa giải tại Tòa án do ngân sách Nhà nước bảo đảm; về thù lao Hòa giải viên được hưởng theo quy định của Chính phủ.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Người khởi kiện;
- Người bị kiện;
- Hòa giải viên;
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Si Ma Cai (2);
- CCTHADS huyện Si Ma Cai;
- UBND xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai;
- Lưu: HSTA, THS (3).

THẨM PHÁN - PHỤ TRÁCH HÒA GIẢI

(Đã ký và đóng dấu)

Tổng Duy Toán